# HƯỚNG DẪN TỰ QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN ("TNCN")

**BƯỚC 1:** Đăng nhập vào website http://tracuunnt.gdt.gov.vn/tcnnt/mstcn.jsp để tra cứu MST, cơ quan thuế quản lý và ngày cấp MST

(Lưu ý: Nhập số CMND đã đăng ký MST)

BƯỚC 2: Truy cập vào website: <u>http://thuedientu.gdt.gov.vn</u>.



Vào Hệ thống thuế điện tử <br/>  $\rightarrow$  Cá nhân  $\rightarrow$  Vào Đăng nhập (nhập MST, Mã kiểm tr<br/>a $\rightarrow$  Tiếp tục)



Ở phần Đăng nhập: → Nhập ngày cấp MST, Cơ quan thuế Tỉnh/Thành Phố và Cơ quan Thuế quản lý theo kết quả tra cứu ở bước 1

Mã số thuế		000/2102400-		
Ngày cấp mã số thuế	Ngày cấp mã số thuế * Cơ quan thuế Tỉnh/Thành phố		1	
Cơ quan thuế Tinh/Th			,_	•
Cơ quan thuế quân lý				•
	Quay lại	Đăng nhập		

Ví dụ cho trường hợp ở trên như hình dưới

Đăng nhập			
	Mã số thuế	8332102465	
	Ngày cấp mã số thuế *		
	Cơ quan thuế Tỉnh/Thành phố	Cục Thuề Thành phố Hà Nội	•
	Cơ quan thuế quản lý	Chi cục Thuế Quận Hai Bà Trưng	Ŧ
	Quay lại	Đăng nhập	

# BƯỚC 3: Đăng nhập → Vào Tab QUYẾT TOÁN THUẾ

Vào Tab "Kê khai trực tuyến": Nhập đầy đủ thông tin bắt buộc có dấu (\*):

Trang chủ Kê khai thuế Quy	ét toán thuế	
Kê khai trực tuyến Gửi tờ khai quyết toán thuế	Tra cứu tờ khai	
Chọn thông tin tờ khai		
Tên người gửi (*)		•
Địa chi liên hệ (*) Điện thoại liên lạc (*)		ı
Địa chỉ email (*)	02/0TT TNCN Từ khai quyết toáo thuế thụ phậc cá phậc /TT02/2015)	
Chọn cơ quan thuế quyết toán		L
	<ul> <li>Tích vào ô này nếu người nộp thuế trực tiếp khai thuế trong năm (không khấu trừ tại nguồn).</li> <li>Sau đó người nộp thuế lựa chọn Cục thuế quản lý tổ chức chi trả tại ô Cục thuế</li> <li>Tích vào ô này nếu người nộp thuế không trực tiếp khai thuế trong năm (đã khẩu trừ tại nguồn).</li> <li>Sau đó khai thông tin về việc thay đổi nơi làm việc</li> </ul>	l
	<ul> <li>Người nộp thuế tích vào ô này nếu có thay đổi nơi làm việc. Sau đó khai thông tin vào ô 1 hoặc ô</li> <li>Người nộp thuế tích vào ô này nếu không thay đổi nơi làm việc. Sau đó khai thông tin vào ô 3 hoặc ô 4.</li> </ul>	l
Loại tở khai	Tở khai chính thức 🔻	
Năm kê khai	2019	
Từ tháng	01/2019 Đến tháng 12/2019	-

- Chọn loại **tờ khai (02/QTT-TNCN)**– Chọn Cơ quan thuế Quyết toán: nhập vào các ô tương ứng, có 2 trường hợp:

Trường hợp 1: NNT kê khai trực tiếp với Cơ quan thuế (không khấu trừ tại nguồn).

Sau đó lựa chọn Cục thuế quản lý tổ chức chi trả (*chọn cơ quan thuế ở phần tra cứu MST*).

Loại tờ khai: tờ khai chính thức/bổ sung.

 Trường hợp 2: NNT không kê khai trực tiếp với Cơ quan thuế (Đơn vị chi trả khấu trừ tại nguồn), sau đó khai thông tin về việc thay đổi nơi làm việc trong năm, xuất hiện 2 trường hợp.

- Trường hợp 2.1: nhấn vào ô có thay đổi nơi làm việc. Sau đó khai thông tin vào ô 1 hoặc ô 2.
  - 1. Tại thời điểm quyết toán người nộp thuế đang tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại tổ chức chi trả. Nếu tích vào ô này thì NNT tiếp tục nhập thông tin MST của tổ chức chi trả tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân.

Nhập Mã số thuế của Tổ chức chi trả thu nhập, nơi đăng ký GTGC cho bản thân

 Tại thời điểm quyết toán người nộp thuế không làm việc cho tổ chức chi trả nào hoặc không tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại bất kỳ tổ chức chi trả nào.

Nếu tích vào ô này thì NNT tiếp tục lựa chọn CQT quản lý tại nơi cư trú (tạm trú hoặc thường trú).

- <u>Trường hợp 2.2</u>: *không thay đổi* nơi làm việc. Sau đó khai thông tin vào ô 3 hoặc ô 4.
  - Tại thời điểm quyết toán người nộp thuế vẫn còn làm việc tại tổ chức chi trả.

Nếu tích vào ô này thì NNT tiếp tục nhập MST của tổ chức chi trả để hệ thống hỗ trợ tự động xác định cơ quan thuế quyết toán.

# Nhập Mã số thuế của Tổ chức chi trả thu nhập

 Tại thời điểm quyết toán đã nghỉ việc và không làm việc tại bất kỳ tổ chức chi trả nào nào. Nếu tích vào ô này thì NNT tiếp tục lựa chọn cơ quan thuế quản lý tại nơi cư trú (tạm trú hoặc thường trú).

# -Nhấn Tiếp tục → Đến phần NHẬP DỮ LIỆU TỜ KHAI

# → Tiếp tục → Nhập phụ lục: 02-1/BK-QTT-TNCN và Tờ khai 02/QTT-TNCN:

*Ghi chú: Trường hợp đã có file dữ liệu, Người nộp thuế tick chọn* "Gửi lại file dữ liệu"

Tại Tab phụ lục 02-1/BK-QTT-TNCN (nằm ở góc trái cuối màn hình): nhấp vào và kê khai đầy đủ thông tin bắt buộc: nhập bảng kê Giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (NPT có MST : điền thông tin tại mục I, NPT chưa có MST : điền thông tin tại mục II) → Bấm Lưu bản nháp.

- Tại Tab Tờ khai (nằm ở góc trái cuối màn hình): nhập thông tin liên lạc người nộp thuế, kê khai thu nhập từ tiền lương, tiền công.
  - Nhập thông tin liên lạc của người nộp thuế: gồm địa chỉ, quận/huyện, tỉnh/thành phố, điện thoại, email, số tài khoản ngân hàng, mở tại ngân hàng (ghi rõ 3 cấp Tên Ngân hàng, Chi nhánh , Tỉnh/Thành phố trực thuộc).

Trang chủ Kê khai thuế	Quyết toán thuế		
Kê khai trực tuyến Gứi từ khai quyết tại	in thuế. Tra cứu tờ khai		
Re mar döc tayen for to mar gayer to			
Nhập dữ liệu tờ khai			
	Tờ khai quyết toán thư	ế thu nhập cá nhân (TT92/2015)	
	(Ấp dụng cho cá nhân cư trú	có thu nhập từ tiền lương, tiền công)	
	[01] Kỳ tính thuế: Năm 2019 (	(Từ tháng: 01/2019 đến tháng: 12/2019	)
	[02] Lần đầu ( x )	[03] Bố sung lần thứ []	
[04] Tên người nộp thuế:	Cao Xuân Triết		
[05] Mã số thuế:	8332102465		
[06] Địa chi:			
[07] Quận/huyện:		[08] Tỉnh/thành phố:	Ŧ
[09] Điện thoại:		[10] Fax:	
[11] Email:			
[12] Số tải khoản ngân hàng (nếu có):		[12a] Mở tại:	
[13] Tên đại lý thuế (nếu có):			
[14] Mã số thuế:			
[15] Địa chỉ:			
[16] Quận/huyện:		[17] Tỉnh/thành phố:	
[18] Điện thoại:		[19] Fax:	
[20] Email:			
[21] Hợp đồng đại lý thuế, số:		ngày	

#### • Nhập các chỉ tiêu nếu có phát sinh như sau:

Chỉ tiêu [23] : nhập tổng thu nhập phát sinh tại VN (*thu nhập chịu thuế*).
 Chỉ tiêu [26] : nhập tổng thu nhập nhất sinh ngoài VN (*thu nhậ*

Chỉ tiêu [26] : nhập tổng thu nhập phát sinh ngoài VN (*thu nhập chịu thuế*).

- Các khoản được giảm trừ: Chỉ tiêu [31]: từ thiện, nhân đạo, khuyến học. Chỉ tiêu [32]: các khoản đóng bảo hiểm được trừ. Chỉ tiêu [33]: khoản đóng quỹ hưu trí được trừ.
- 3. Số thuế: điền vào chỉ tiêu sau Chỉ tiêu [37]: số thuế đã khấu trừ (số thuế TNCN do đơn vị chi trả thu nhập khấu trừ tại nguồn của người nộp thuế trong năm, có xuất chứng từ khấu trừ thuế TNCN cho cá nhân NNT).

Chỉ tiêu [38]: số thuế đã tạm nộp (số thuế người nộp thuế đã nộp trực tiếp vào NSNN, không phải do đơn vị chi trả thu nhập khấu trừ tại nguồn).

Chỉ tiêu [39]: số thuế đã nộp ở nước ngoài được giảm trừ; Chỉ tiêu [40]: số thuế đã khấu trừ hoặc tạm nộp trùng do quyết toán vắt năm.

4. Nếu có số thuế nộp thừa:

-Cá nhân có yêu cầu hoàn thuế TNCN : nhập số thuế đề nghị hoàn vào chỉ tiêu [47].

-Nếu muốn bù trừ cho khoản phải nộp NSNN khác: nhập số bù trừ vào chỉ tiêu [48]

									1
		Tổng TNC	T phát sinh tại	Việt Nam			[23]	VNĐ	0
1	a	Tổng TNCT làm cân cử tính giảm thuế		[24]	VNĐ	0			
		trong ao:	Tổng TNCT	được miễn giảm t	heo Hiệp định		[25]	VNĐ	0
	b Tổng TNCT phát sinh ngoài Việt Nam					[26]	VNĐ	0	
2	så	người phụ	thuộc				[27]	Người	0
	C4 [28	ic khoản giả 8]=[29]+[30]+	m trů: •[31]+[32]+[33]	1			[28]	VNÐ	108.000.000
	a	a Cho bản thân cả nhân				[29]	VNĐ	108.000.000	
	b	b Cho những người phụ thuộc được giảm trừ				[30]	VNĐ		
1	c	Từ thiện, n	hân đạo, khuy	ển học			[31]	VNÐ	0
	d	Các khoản	đông bảo hiểr	m được trừ			[32]	VNÐ	0
	e	Khoản đón	g quỹ hưu tri t	tự nguyện được tri	2		[33]	VNÐ	0
4	Тå [34	ng thu nhập (j=(22)-(25)-(	tinh thuố [28]				[34]	VNĐ	0
5	тά	ng số thuộ t	hụ nhập cả nh	ăn (TNCN) phật si	inh trong ký		[35]	VNĐ	
	ТÅ [36	ng số thuố ở 3]=[37]+[38]+	Sã tạm nộp, đã •[39]-[40]	khẩu trừ, đã nộp	trong ký		[36]	VNĐ	0
	a	Đã khẩu tr	ùr				[37]	VNĐ	0
6	ь	b Đã tạm nộp				[38]	VNĐ	0	
	c	Đã nộp ở nước ngoài được giảm trừ (nấu có)				[39]	VNĐ	0	
	d	Đã khẩu tr	ừ hoặc tạm nộ	ip trùng do quyết t	sán vất năm		[40]	VNĐ	0
	ТÅ [41	ng số thuố 1 ()=(42)+(43)	INCN được giá	ám trong ký			[41]	VNÐ	0
7	a	Tổng số th	uế TNCN đượ	c giảm do làm việt	: trong khu kinh tắ		[42]	VNĐ	0
	b	Tổng số th	uế TNCN đượ	e giảm khảo			[43]	VNÐ	0
8	Тð [44	ng số thuố c 1]=[35]-[36]-[	tôn phải nộp tr (41) >= 0	ong ký			[44]	VNĐ	
	ТÅ [45	ng số thuố r 9 = [35]-[36]	iộp thứa trong -[41] < 0	ký			[45]	VNĐ	
		Tổng số th 1461=1471+1	uố đồ nghị hoà 481	àn trà			[46]	VNĐ	
9	a	1-11-11	Số thuế hoàn trả vào tải khoản người nộp thuế			[47]	VNĐ	0	
		Trong đó: Số thuế bũ trừ cho khoản phải nộp Ngân				uớc khác	[48]	VNĐ	0
	ь	Tổng số th (49)=(45)-(4	uố bũ trừ cho ( 461	các phát sinh của	ký sau		[49]	VNĐ	
									1
n n hÂn	VIÉ	Dan số liệu k ÎN ĐẠI LŶ T	mai tren la dún <b>HUÉ</b>	ig va chịu trách nh	iem trước pháp luật vi	e nhùng số liệu (	da khai./		
Họ và	tên:					Người kj	ř. 🗌		
Chùng	) chi	hành nghằ	số:			Ngày ký:			
TO HA		02-1/8K	OTT-TNCN						
Thè	n pi	hụ lục	Xóa phụ lục	Nhập lại	Lưu bản nhập	Hoàn thành	kê khai >>		

BƯỚC 4: IN VÀ GỔI TỜ KHAI:

Để xem và in Tờ khai xml phải cài đặt iTaxViewer1.5.0. Phần mềm iTaxview tải tại tab trang **nhantokhai.gdt.gov.vn** 

→ Bấm Lưu bản nháp + Hoàn thành kê khai → Kết xuất xml → Nộp tờ khai → Xác thực nộp tờ khai: nhập đúng mã kiểm $tra \rightarrow$  tiếp tục → xuất hiện thông báo nộp tờ khai thành công

 → In Tờ khai đã kê khai thành 2 bản (Mở file đã kết xuất xml bằng phần mềm iTaxview mới nhất) và nộp tại Cơ quan Thuế (Bộ phận một cửa).

#### Trường hợp muốn kiểm tra lại trạng thái Tờ khai đã gửi:

**<u>Vào Tab: Tra cứu tờ khai</u>**: Lựa chọn loại Tờ khai  $\rightarrow$  Chọn ngày gửi  $\rightarrow$  Tra cứu (mục đích kiểm tra Tờ khai đã được ghi nhận vào hệ thống của Cơ quan Thuế chưa).

#### ANH/CHỊ CÓ THỂ THAM KHẢO THÊM TẠI

LINK: <u>https://www.youtube.com/watch?feature=youtu.be&v=3j4ND</u> <u>mmrT\_o&app=desktop</u>